

Bản án số: 321/2020/HS-PT

Ngày: 24/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Lực;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Hạnh;

Ông Nguyễn Vũ Đông.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Biểu, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai, vụ án hình sự thụ lý số 189/2020/TLHS-PT ngày 25 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo Hoàng Văn Q. Do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

1. Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Văn Q**, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1986 tại xã V, huyện K, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn Na Hạ 2, xã V, huyện K, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng A S (đã chết) và con bà Nguyễn Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Đã bị đưa vào cơ sở giáo dục theo Quyết định số 3375/QĐ-UBND ngày 26/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai, về hành vi gây rối trật tự công cộng và trộm cắp tài sản. Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/9/2019 và bị tạm giam từ ngày 19/9/2019 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh Lào Cai. (có mặt)

2. Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định của Tòa án: Bà La Thị Huyền Trang, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. (có mặt)

3. Người bị hại không có kháng cáo, kháng nghị: Ông Châu Cồ P, sinh năm 1955. Nơi cư trú: Thôn Sao Cô Sin, xã Năm Lư, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tháng 5/2019, Hoàng Văn Q tham gia xây dựng nhà ở cho gia đình ông Châu Cồ P, do Hoàng Mạnh Thương làm chủ thầu. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 08/9/2019, Q đi xe máy đến lán xây dựng của gia đình ông Pao để ngủ. Đến nơi, Q dựng xe máy cạnh đồng cát ven đường, cách lán khoảng 10m, rồi đi bộ xuống lán, lúc này đèn điện trong lán vẫn sáng, Q dùng tay mở tấm tôn dùng làm cửa sang bên trái, đi vào trong lán ngồi ở cuối phản, nơi ông Pao đang nằm ngủ để hút thuốc lào. Sau khi hút xong, Q đi bộ xuống tầng âm của ngôi nhà đang xây cách lán 35,4m để ngủ, Q nằm khoảng một tiếng nhưng không ngủ được do nhiều muỗi, lúc này, Q nhớ đến việc ông Pao thường đeo túi tiền trên bụng, nảy sinh ý định giết ông Pao để cướp số tiền trên để tiêu xài. Nghĩ vậy, Q đi lên lán lấy điều xuống ngôi nhà đang xây để hút thuốc lào, tại đây, Q nhìn thấy ở trong phòng bên cạnh có một cục sắt là chân đế của máy phát điện, dạng hình trụ, cầm lên lán và ngồi ở cuối phản bên phải chân ông Pao, khoảng 10 phút suy nghĩ có giết ông Pao hay không. Sau khi suy nghĩ, Q dùng tay phải cầm cục sắt bước lên trên phản, đứng ở ngoài màn, phía bên phải ông Pao, giơ cục sắt lên cách đỉnh màn khoảng 20cm, đập một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái, trúng vào vùng trán của ông Pao. Thấy ông Pao không có phản ứng gì, Q liền cúi người, chui vào trong màn và để cục sắt ở bên phải cạnh đầu ông Pao. Q cho tay vào trong chăn sờ thấy túi tiền ở bụng ông Pao, lúc này, ông Pao dùng hai tay hất tay của Q ra, sợ ông Pao phát hiện, Q dùng tay trái cầm cục sắt, đập mạnh một nhát, theo hướng từ trái qua phải, hơi chệch từ trên xuống dưới, trúng vào vùng trán của ông Pao. Thấy ông Pao đã nằm bất động, Q liền để cục sắt xuống phản, dùng hai tay hất chăn từ phần chân lên trùm kín mặt ông Pao, mục đích để ông Pao không nhìn thấy Q. Sau đó, Q dùng hai tay kéo túi tiền ra khỏi người ông Pao rồi bước xuống phản, tay trái cầm túi tiền, tay phải cầm theo cục sắt chạy lên đường liên thôn, cách vị trí Q để xe khoảng 10m vớt cục sắt lên taluy dương cạnh đường, cho túi tiền vào túi quần bên trái, điều khiển xe máy ra tỉnh lộ 154 rẽ vào đường liên xã Năm Lư – Lũng Khấu Nhin. Khi đi qua khu vực đồi thông, thuộc Dự án 661 khoảng 500m, Q điều khiển xe máy quay về lán của ông Pao, mục đích xem ông Pao đã chết chưa. Đến nơi, thấy đèn trong lán vẫn sáng, nhưng không thấy ông Pao đâu (lúc này ông Pao đã được mọi người đưa đi cấp cứu), nên Q điều khiển xe máy đi ra thị trấn Mường Khương. Khi đi đến khu vực

độc Bảy Cô, túi tiền bị rơi, nên Q quay lại nhặt, đồng thời dùng thanh sắt bị bung ở giá để hàng của xe máy, rạch túi ra thì thấy bên trong túi có 03 buột tiền, Q liền lấy gói lại trong chiếc áo sơ mi dài tay màu đen, còn chiếc túi Q vút lại ở ven đường, tiếp tục đi ra thị trấn Mường Khương, đi được một đoạn, thì thấy có hai người đi xe máy phía sau, do sợ bị phát hiện, nên Q đã điều khiển xe máy đến vườn nhà ông Lò Tờ Chủ, thuộc Tổ dân phố Na Khui, thị trấn Mường Khương, vút chiếc áo có gói tiền vào trong hàng rào, Q tiếp tục điều khiển xe máy đi được một đoạn thì bị Công an huyện Mường Mương bắt giữ. Quá trình điều tra Hoàng Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 152/2019/TgT ngày 30/9/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lào Cai, đối với thương tích của ông Châu Cò P, kết luận: Tụ máu nhu mô trán phải, thái dương trái đã điều trị, mức tổn hại sức khỏe là 21%; Vỡ lún xương trán hai bên đã phẫu thuật lấy mảnh xương lún, mức độ tổn hại sức khỏe là 20%; Hai vết thương vùng trán đỉnh ảnh hưởng thẩm mỹ, mức tổn hại sức khỏe là 11%. Tổng tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 44%, Cơ chế chấn thương là chấn thương trực tiếp, vật gây thương tích là vật cứng có cạnh.

Kết luận giám định số 5449/C09(TT3) ngày 15/10/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công An, kết luận: Không đủ cơ sở để xác định dấu vết trên chiếc áo phông, cộc tay, màu đen, ghi thu của Hoàng Văn Q có phải là máu hay không, do lượng dấu vết ít, chất lượng dấu vết kém. Không phát hiện thấy dấu vết máu trên chiếc quần lửng, ghi thu của Hoàng Văn Q. Trên chiếc áo sơ mi cộc tay, màu xanh nhạt, ghi thu của Châu Cò P, có dính máu của một người nam giới. Lưu kiểu gen (ADN) theo hệ Identifiler của người nam giới để lại dấu vết máu trên chiếc áo sơ mi cộc tay, màu xanh nhạt, ghi thu của Châu Cò P tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

Kết luận giám định số 5716/C09(TT3) ngày 31/10/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công An, kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết máu trên chiếc áo sơ mi dài tay và trên khối kim loại gửi giám định. Trên chiếc màn tuyn màu xanh gửi giám định có dính máu người và là máu của Châu Cò P. Lưu kiểu gen (ADN) theo hệ Identifiler của Châu Cò P tại Viện khoa học hình sự - Bộ Công an.

Trách nhiệm dân sự: Ông Châu Cò P yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, quyết định: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội: “Giết người” và tội: “Cướp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo

Hoàng Văn Q 15 (mười lăm) năm tù, về tội: “Giết người”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 09 (chín) năm tù, về tội: “Cướp tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 24 (hai bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 10/9/2019. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/01/2020, bị cáo Hoàng Văn Q có đơn kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn Q thay đổi nội dung kháng cáo, bị cáo tự bào chữa và từ chối người bào chữa tại phiên tòa. Bị cáo cho rằng không phạm tội và xét xử bị cáo là oan, quá trình điều tra các lời khai của bị cáo trình bày do bị đánh đập, bị ép cung, được đọc cho viết. Bị cáo Q xác định, thời điểm đến nhà ông Pao khi đó hiện trường đã có máu tại lán, không gặp ai, sau đó đi lên Bệnh viện để tìm trên đường đi thì bị bắt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của bị cáo, kết luận: Bị cáo Hoàng Văn Q bị Viện kiểm sát truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội: “Giết người” và tội: “Cướp tài sản”, theo điểm g khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan; Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt: 15 (mười lăm) năm tù, về tội: “Giết người”; 09 (chín) năm tù, về tội: “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc Hoàng Văn Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 24 (hai bốn) năm tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng bị oan là không có căn cứ, đồng thời không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Văn Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q cho rằng quá trình điều tra bị đánh đập, bị ép cung, được đọc cho viết. Xét thấy, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, quá trình điều tra bị cáo Q hoàn toàn tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội, trình bày chi tiết diễn biến hành vi phạm tội

của mình, phù hợp các chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập, đồng thời ghi rõ tự nguyện khai nhận và ký nhận vào các biên bản lấy lời khai, tự trình bày viết vào bản tự khai, quá trình điều tra có mặt người bào chữa, đại diện Viện kiểm sát cùng tham gia, Cơ quan điều tra còn thực hiện việc ghi âm, ghi hình trong việc lấy lời khai đối với bị cáo Q được lưu trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm được xét xử công khai, bị cáo Q khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội, phù hợp các chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án chứng minh hành vi phạm tội của Q. Do vậy, đủ căn cứ khẳng định cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, việc bị cáo Q cho rằng bị đánh đập, ép cung là không có cơ sở chấp nhận.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn Q không thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, căn cứ vào chính lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh và sơ đồ hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, bệnh án, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 08/9/2019, khi vào lán nhà ông Châu Cồ P để ngủ, trong lúc không ngủ được, bị cáo Q đã nghĩ đến việc ông Pao thường xuyên đeo túi tiền trên bụng, Q nảy sinh ý định giết ông Pao để chiếm đoạt túi tiền đó. Sau khi suy nghĩ khoảng 10 phút, lợi dụng lúc ông Pao đang ngủ, Q quyết định thực hiện hành vi phạm tội, bằng cách dùng cục sắt là chân đế của máy phát điện nước, đập một nhát vào đầu ông Pao. Sau khi đập xong, thấy ông Pao không có phản ứng gì, Q thò tay vào trong chăn, sờ thấy túi tiền ông Pao đang đeo trên bụng, lúc này ông Pao dùng tay hất tay Q ra, Q tiếp tục dùng cục sắt đó, đập thêm một nhát nữa vào đầu ông Pao. Sau đập lần thứ hai này, ông Pao không có phản ứng gì, Q lấy được túi tiền của ông Pao, trong đó có tổng số tiền là 106.256.800 đồng và bỏ trốn. Mục đích của Q là đánh chết ông Pao để chiếm đoạt tài sản là tiền, ông Pao không bị chết là nằm ngoài ý chí chủ quan của Q. Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q về tội: “Giết người”, với tình tiết định khung: “Để thực hiện tội phạm khác”, theo điểm g khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; tội: “Cướp tài sản”, với tình tiết định khung: “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng”, theo điểm đ khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Q cho rằng thời điểm đến nhà ông Pao khi đó hiện trường đã có máu tại lán, không gặp ai, sau đó đi lên Bệnh viện tìm thì bị bắt, việc này để Q chứng minh hành vi ngoại phạm của mình. Xét thấy, sau khi gây án xong, Q bỏ trốn, sau đó Q điều khiển xe máy quay về lán của ông Pao, mục đích xem ông Pao đã chết chưa. Đến nơi, thấy điện trong lán vẫn sáng, nhưng không thấy ông Pao đâu, lúc này ông Pao đã được mọi người đưa đi cấp cứu, nên Q điều khiển xe máy đi ra thị trấn Mường Khương, đến khu vực dốc Bẫy Cô, túi tiền bị rơi, Q quay lại nhặt, rạch túi ra thì thấy bên trong túi có 03 buộc tiền, gói lại trong chiếc áo sơ mi dài tay màu đen, chiếc túi Q vứt lại ở ven đường, tiếp tục đi ra thị

trần Mùòng Khùòng, do sợ bị phát hiện, Q đi đến vườn nhà ông Lù Tờ Chủ, thuộc Tổ dân phố Na Khui, thị trấn Mùòng Khùòng, rút chiếc áo có gói tiền vào trong hàng rào, Q tiếp tục đi được một đoạn thì bị bắt giữ. Diễn biến hành vi phạm tội của Q, tại thời điểm gây án và bỏ trốn, sau đó Q quay lại nhà ông Pao, phù hợp chính lời khai của Q tại cấp sơ thẩm, phù hợp các chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Q cho rằng không phạm tội là mâu thuẫn thực tế khách quan, cấp phúc thẩm không chấp nhận quan điểm này của bị cáo Q.

[3]. *Về tính chất hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Từ sự quen biết, được cho ở lại khi xây dựng nhà của ông Pao, với ý định giết ông Pao để chiếm đoạt tài sản, khi ông Pao đang ngủ, Q dùng cục sắt là chân đế của máy phát điện nước đập hai nhát vào đầu làm ông Pao bất tỉnh, Q lấy được túi tiền là 106.256.800 đồng và bỏ trốn. Mục đích của Q là tước đoạt tính mạng của ông Pao để chiếm đoạt tiền, ông Pao không bị chết là nằm ngoài ý chí của Q. Sau khi phạm tội, ban đầu Q không thừa nhận hành vi của mình gây khó khăn cho Cơ quan điều tra, nhân thân năm 2012 bị cáo Q bị đưa vào cơ sở giáo dục vì có hành vi gây rối trật tự công cộng và trộm cắp tài sản. Do đó, cần có mức hình phạt thích đáng đối với bị cáo Q, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm đặc biệt nguy hiểm này. Mặc dù, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số, cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, với hành vi giết người, cướp tài sản đặc biệt nghiêm trọng nêu trên. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đúng tính chất, hành vi, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, xử phạt: 15(mười lăm) năm tù, về tội: “Giết người”; 09(chín) năm tù, về tội: “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc Hoàng Văn Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 24(hai bốn) năm tù là phù hợp, nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Xét kháng cáo của bị cáo:* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kêu oan, xét thấy, việc bị cáo Q kêu oan là không có căn cứ như nhận định tại mục [2]. Ngoài tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Mặt khác, như đã nêu trên, hành vi giết người và cướp tài sản của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là thỏa đáng. Do vậy, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5]. *Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội:* Xét thấy, các căn cứ và lập luận của Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là có cơ sở, được chấp nhận.

[6]. Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận, xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nên miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[7]. Về quyết định khác: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Q.

2. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 15 (mười lăm) năm tù, về tội: “Giết người”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 09 (chín) năm tù, về tội: “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 24 (hai bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 10/9/2019.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Hoàng Văn Q.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Cục THADS tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đặng Đình Lực